

PHỤ LỤC II
QUY TRÌNH NỘI BỘ THỰC HIỆN THỦ TỤC HÀNH TRONG LĨNH VỰC TỔ CHỨC
CAI NGHIỆN MA TÚY VÀ QUẢN LÝ SAU CAI NGHIỆN MA TÚY THUỘC THẨM QUYỀN
GIẢI QUYẾT CỦA ỦY BAN NHÂN DÂN CẤP XÃ TRÊN ĐỊA BÀN TỈNH QUẢNG NGÃI
(Ban hành kèm theo Quyết định số 1325/QĐ-UBND ngày 24/10/2025 của Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh)

1. Lưu ý quy cách thực hiện và quy ước viết tắt trong quy trình

- Khi chuyển hồ sơ giấy: Chuyển đầy đủ Giấy tiếp nhận hồ sơ và hẹn trả kết quả (Mẫu số 01 - Quyết định số 750/QĐ-UBND ngày 21/11/2024 của UBND tỉnh); Phiếu kiểm soát quá trình giải quyết hồ sơ (Mẫu số 04 - Quyết định số 750/QĐ-UBND ngày 21/11/2024 của UBND tỉnh) và kèm theo hồ sơ của công dân (trong quy trình viết gọn là “Hồ sơ”).

- Khi phân công xử lý hồ sơ, chuyển tiếp hồ sơ từ bộ phận này sang bộ phận khác xử lý: Phải ký, ghi rõ tên người phân công/người chuyển tiếp, người nhận trên Phiếu kiểm soát quá trình giải quyết hồ sơ (Mẫu số 04). Đồng thời, phải xử lý phân công/chuyển tiếp trên phần mềm điện tử, trùng khớp với Phiếu kiểm soát quá trình giải quyết hồ sơ (Mẫu số 04).

- Xử lý việc dừng giải quyết hồ sơ:

+ Trường hợp hồ sơ còn thiếu thông tin, chưa đầy đủ, chưa hợp lệ: Trong thời hạn quy định, kể từ ngày nhận được hồ sơ từ Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả chuyển đến phải ban hành Thông báo bổ sung, hoàn thiện lại hồ sơ theo đúng mẫu (Mẫu số 07 - Quyết định số 750/QĐ-UBND ngày 21/11/2024 của UBND tỉnh).

+ Trường hợp không đủ cơ sở để giải quyết theo quy định: Ban hành Thông báo trả hồ sơ (Mẫu số 08 - Quyết định số 750/QĐ-UBND ngày 21/11/2024 của UBND tỉnh).

+ Việc ký ban hành thông báo Mẫu số 07, Mẫu số 08: Lãnh đạo cơ quan, đơn vị có thẩm quyền đang trực tiếp xử lý, thẩm định tại các bước của quy trình giải quyết các thủ tục hoặc ủy quyền cho cơ quan, đơn vị cấp dưới có thẩm quyền trực tiếp ký ban hành thông báo.

- Quy ước viết tắt trong Quy trình giải quyết:

+ Giấy tiếp nhận hồ sơ và hẹn trả kết quả, viết tắt là: “Mẫu số 01”.

+ Phiếu kiểm soát quá trình giải quyết hồ sơ, viết là: “Mẫu số 04”.

+ Thông báo bổ sung, hoàn thiện lại hồ sơ, viết tắt là: “Mẫu số 07”.

+ Thông báo trả hồ sơ, viết tắt là: “Mẫu số 08”.

2. Quy trình nội bộ giải quyết thủ tục “Đăng ký cai nghiện ma túy tự nguyện”

Thời hạn giải quyết: 03 ngày làm việc (03 ngày × 08 giờ làm việc = 24 giờ làm việc) kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ.

Các bước thực hiện	Nội dung công việc	Đơn vị/người thực hiện	Thời gian thực hiện	Kết quả thực hiện
Bước 1: Nộp hồ sơ	Nộp hồ sơ trực tiếp tại địa điểm tiếp nhận đăng ký cai nghiện của Ủy ban nhân dân cấp xã.	Người nghiện ma túy, người đại diện hợp pháp của người nghiện ma túy	Giờ hành chính các ngày làm việc từ thứ 2 đến thứ 6 (trừ các ngày lễ, Tết theo quy định)	Hồ sơ đăng ký cai nghiện ma túy tự nguyện
Bước 2: Tiếp nhận hồ sơ	Hướng dẫn, kiểm tra, tiếp nhận hồ sơ: + Trường hợp hồ sơ đã đầy đủ, hợp lệ thì kiểm tra, đối chiếu giấy tờ tùy thân và vào sổ đăng ký cai nghiện ma túy tự nguyện. + Trường hợp hồ sơ chưa hợp lệ, cán bộ tiếp nhận hướng dẫn người đăng ký hoàn thiện, bổ sung hồ sơ đăng ký cai nghiện tự nguyện. + Trường hợp không đủ cơ sở để giải quyết theo quy định, cán bộ tiếp nhận tham mưu ban hành Thông báo trả hồ sơ.	Công an cấp xã	01 ngày làm việc	- Sổ đăng ký cai nghiện ma túy tự nguyện (<i>Mẫu số 23 Phụ lục II Nghị định số 116/2021/NĐ-CP</i>). - Thông báo bổ sung, hoàn thiện lại hồ sơ (<i>Mẫu số 07 - Quyết định số 750/QĐ-UBND ngày 21/11/2024 của UBND tỉnh</i>). - Thông báo trả hồ sơ (<i>Mẫu số 08 - Quyết định số 750/QĐ-UBND ngày 21/11/2024 của UBND tỉnh</i>).
Bước 3: Xử lý hồ sơ	Thẩm định hồ sơ hồ sơ đăng ký cai nghiện, dự thảo Quyết định	Công an cấp xã	01 ngày làm việc	Quyết định cai nghiện ma túy tự nguyện tại gia đình,

Các bước thực hiện	Nội dung công việc	Đơn vị/người thực hiện	Thời gian thực hiện	Kết quả thực hiện
	cai nghiện ma túy tự nguyện tại gia đình, cộng đồng, trình Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp xã quyết định.			cộng đồng (theo Mẫu số 24 Phụ lục II Nghị định số 116/2021/NĐ-CP)
Bước 4: Ký duyệt hồ sơ	Lãnh đạo UBND cấp xã xem xét, ký duyệt hồ sơ.	Lãnh đạo UBND cấp xã	04 giờ làm việc	Quyết định cai nghiện ma túy tự nguyện tại gia đình, cộng đồng (theo Mẫu số 24 Phụ lục II Nghị định số 116/2021/NĐ-CP)
Bước 5: Phát hành kết quả giải quyết	- Văn thư vào sổ, đóng dấu - Chuyển kết quả quyết đến Công an cấp xã.	Văn thư UBND cấp xã	04 giờ làm việc	Quyết định cai nghiện ma túy tự nguyện tại gia đình, cộng đồng (theo Mẫu số 24 Phụ lục II Nghị định số 116/2021/NĐ-CP).
Bước 6: Trả kết quả	Công an xã trả kết quả cho người nộp hồ sơ (người nghiện ma túy hoặc người đại diện hợp pháp của người nghiện ma túy)	Công an cấp xã	Giờ hành chính các ngày làm việc từ thứ 2 đến thứ 6 (trừ các ngày lễ, Tết theo quy định)	Trả kết quả giải quyết